

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIỜ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 38 /2021/HS-ST

Ngày: 23/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hồng Khanh;

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trường Văn Lộc;
2. Bà Võ Thị Bạch Tuyết.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Chuẩn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Thanh Long – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Quách Hữu T1**, sinh năm 01/9/1996 tại D; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Quách Hữu N1, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Kim P1, sinh năm 1975; vợ Đặng Thị Xuân M, sinh năm 1998; con có 01 người, sinh năm 2020; anh, chị, em có 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Kiều Thanh S1, Sinh năm 1982

Nơi cư trú: 87A ấp E, xã Long Hòa, huyện C, Thành phố D.

2. Ông Trần Thanh P2, Sinh năm 1971

Nơi cư trú: ấp F, xã B, huyện C, Thành phố D.

3. Ông Trần Thanh T2, Sinh năm 1997

Nơi cư trú: ấp F, xã B, huyện C, Thành phố D.

4. Ông Phạm Nhật T3, Sinh năm 1997

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

5. Ông Hồ Thanh S2, Sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

6. Ông Quách Hữu T4, Sinh năm 1993

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

7. Ông Quách Hữu N1, Sinh năm 1969

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

8. Bà Nguyễn Thị Kim P1, Sinh năm 1975

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

**- Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị N2, Sinh năm 1975

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, Sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

3. Ông Trần Văn S3, sinh năm 1975

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020, sau khi Quách Hữu T1 làm phụ hồ thì được chủ nhà mời T1 ở lại nhậu (có uống bia). Khi kết thúc tiệc nhậu T1 về nhà tắm rồi tiếp tục đi nhậu, lúc này T1 chạy xe gắn máy đến vừa hải sản của chị Trương Thị G có địa chỉ ở ấp A, xã B, huyện C để mua thiếu một (01) kg cua nhưng chị G không bán nên T1 tức giận quay về nhà của mình tại ấp A, xã B, huyện C; khi chạy xe vào nhà T1 vô ý đụng xe vào cửa kính trước nhà làm vỡ kính. Vào khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, anh Quách Hữu T4 là anh ruột của T1 đi chơi về thấy cửa kính bị bể nên chửi T1, lúc này giữa T4 và T1 xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau. T1 bị anh T4 dùng gạch đánh vào tay nên T1 chạy ra sau nhà lấy con dao Thái lan rồi quay ra đuổi đánh anh T4; T4 thấy T1 cầm dao nên bỏ chạy, cùng thời điểm đó ông Quách Hữu N1 và bà Nguyễn Thị Kim P2 là bố mẹ của T1 và T4 đang ở nhà cũng can ngăn sự việc đánh nhau giữa T4 và T1. Đến khoảng 19

giờ 25 phút cùng ngày, Công an xã Lý Nhơn nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc T1 và anh T4 đánh nhau có sử dụng hung khí gây mất an ninh trật tự xã hội.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Thiếu tá ông Kiều Thanh S1, Phó trưởng Công an xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ đang trực Ban chỉ huy, đã phân công và cùng với ông Trần Thanh P2, ông Hồ Thanh S2 là các chiến sĩ Công an xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ cùng mặc trang phục ngành Công an phối hợp với dân quân thường trực của xã Lý Nhơn nhanh chóng xuống địa điểm xảy ra vụ việc để kịp thời ngăn chặn hành vi các đối tượng.

Khi tổ công tác đến hiện trường phát hiện những mảnh thủy tinh bị vỡ, lúc đó T1 đang cầm một (01) con dao Thái lan trên tay đuổi đánh T4, thấy T1 cầm dao nên ông Trần Thanh P2 đến gần vị trí T1 đứng khuyên ngăn và yêu cầu T1 bỏ dao xuống và mời về trụ sở làm việc nhưng T1 không những không chấp hành mà còn cầm dao hướng về tổ công tác lớn tiếng hăm dọa nếu ai vào sẽ đâm chết. Lúc này T1 thấy anh P2 đến gần mình nên T1 xông đến cầm dao tấn công và đâm liên tục bốn (04) cái vào người ông P2 nhưng ông P2 dùng gậy nhựa (dùi cui) được trang bị gạt đỡ và lùi về phía sau né tránh nên không bị trúng vào người. Lúc này, ông N1 thấy T1 dùng dao tấn công người đang thi hành công vụ nên xông vào can ngăn và ôm T1 lại, sau đó T1 cầm dao rồi lên xe chạy đi khỏi nhà. Đến sáng ngày 18/12/2020, bị cáo T1 đến Công an xã Lý Nhơn trình diện, giao nộp con dao Thái lan đã sử dụng chống lại người thi hành công vụ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, Quách Hữu T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đối với thương tích ở tay của bị cáo T1 do gạch gây ra trong lúc ẩu đả với T4, việc thương tích không nghiêm trọng, T1 đã từ chối giám định thương tích này và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T4.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị thiệt hại là tấm kính cửa nhà của bị cáo T1, do T1 vô ý làm bể; ông N1, bà P1 là ba, mẹ của T1 đã thừa nhận tài sản bị thiệt hại là tài sản chung của gia đình và không yêu cầu bồi thường.

- Vật chứng: Một (01) con dao Thái lan dài 22cm (lưỡi dài 11cm, rộng 1,5cm mũi nhọn, cán gỗ dài 11cm. Hiện vật chứng trên được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-HCG ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, T1 phò Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Quách Hữu T1 về tội “Chống người thi hành công vụ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Quách Hữu T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và thừa nhận nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Lời khai của bị cáo, các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều trùng khớp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T1 như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo T1 đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Quách Hữu T1 mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Một (01) con dao Thái lan dài 22cm (lưỡi dài 11cm, rộng 1,5cm mũi nhọn, cán gỗ dài 11cm). Hiện vật chứng trên được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T1 ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo T1 thừa nhận vào vào ngày 17/12/2020 sau khi làm phụ hồ xong, vào lúc 16 giờ 30 phút có uống bia tại chủ nhà mà mình làm hồ. Sau

khi uống bia xong có về nhà tắm rồi tiếp tục đi nhậu; khi không mua được cua thì T1 chạy xe về nhà của mình đã vô ý đụng vào cửa kính trước nhà làm kính bị vỡ. Sau đó có cự cãi dẫn đến đánh nhau với T4 (là anh ruột của T1) trong lúc đánh nhau tay T1 bị thương tích do T4 dùng gạch đánh trúng, vì bức tức nên bị cáo T1 chạy xuống phía sau nhà lấy con dao Thái lan rồi quay lại đuổi đánh T4. Lúc này khoảng 19 giờ 25 phút, cùng ngày khi lực lượng Công an xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ đến ngăn chặn hành vi của T1 thì T1 có đe dọa lực lượng Công an nói nếu ai vào sẽ đâm chết người đó, quan sát nhìn thấy ông P là chiến sĩ Công an xã Lý Nhơn, có mặc trang phục ngành Công an đang đến gần T1 để khuyên ngăn thì T1 xông đến P và dùng con dao đang cầm trên tay tấn công P rồi đâm liên tục 04 (bốn) cái vào người của P nhưng P có chuẩn bị sẵn gậy nhựa (dùi cui) đã gạt đỡ được những nhát dao của T1 và P lùi về phía sau né tránh nên không bị trúng vào người, lúc này ông N1 (là ba của bị cáo T1) thấy T1 dùng dao tấn công người thi hành công vụ đã kịp thời chạy đến can ngăn và ôm T1 lại. Sau đó T1 cầm dao rồi lên xe bỏ chạy đi khỏi hiện trường, đến sáng hôm sau ngày 18/12/2020 bị cáo T1 đến Công an xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ trình diện, giao nộp con dao Thái lan và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Qua quá trình điều tra, truy tố, xét xử lời khai nhận của bị cáo T1 phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo T1 đã cố ý dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ; hành vi này của bị cáo T1 đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố bị cáo Quách Hữu T1 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo T1 là nguy hiểm cho xã hội, đã dùng dao Thái lan là hung khí nguy hiểm để cố ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ của mình, điều đó cho thấy bị cáo đã xem thường pháp luật, xem thường lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự của địa phương, làm gây mất an ninh trật tự cho xã hội, xâm phạm đến tình hình trật tự an ninh chính trị tại địa phương; không những thế nó còn gây bất ổn trong dư luận

xã hội, trong quần chúng nhân dân nên cần có hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T1 có thái độ T1 khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về quyết định hình phạt: Bị cáo T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng T1, có đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình nhưng bị cáo đã cố ý dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, mà nghiêm trọng hơn đây là những chiến sĩ Công an đang làm nhiệm vụ để bảo vệ an ninh, trật tự tại địa phương; tuy không có thương tích xảy ra nhưng hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở T1 công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Một (01) con dao Thái lan dài 22cm (lưỡi dài 11cm, rộng 1,5cm mũi nhọn, cán gỗ dài 11cm) là công cụ được bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo Quách Hữu T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố:**

Bị cáo Quách Hữu T1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Quách Hữu T1: 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

## **2. Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

Một (01) con dao Thái lan dài 22cm (lưỡi dài 11cm, rộng 1,5cm mũi nhọn, cán gỗ dài 11cm). Hiện vật chứng trên được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ.

## **3. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Bị cáo Quách Hữu T1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

## **4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân T1 phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận :**

- Những người tham gia tố tụng;
- Công an H. Cần Giờ;
- VKSND H. Cần Giờ;
- THADS H. Cần Giờ;
- UBND xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ;
- PV06 CA. TPHCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu Vp, hs vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)  
Dương Hồng Khanh**